TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số:765/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------*&*----------
Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 786/2019/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2019, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T,** sinh năm 1986

HKTT và trú tại: Tổ X phường L, quận L, TP. Hà Nội

*** Bị đơn: Anh Võ Văn T1**, sinh năm 1967

HKTT và trú tại: Tổ X phường L, quận L, TP. Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212, 213,147của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của các đương sự lập ngày 23 tháng 12 năm 2019

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Võ Văn T1

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về những điểm sau:

2.1. Về con chung: Chị T và anh T1 xác nhận có 02 con chung tên là: Võ Hoài N, sinh ngày 24/06/2005 và Võ Nam H, sinh ngày 28/03/2008

Khi ly hôn hai bên thoả thuận để anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, thời gian kể từ tháng 12/2019 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc đóng góp phí tổn nuôi con hai bên tự thỏa thuận do đó Tòa án không xem xét. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi con đối với chị T cho đến khi anh T1 có yêu cầu.

Chị T có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản, nhà ở chung, công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Toà án không xem xét.

3/. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị T chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T được hoàn trả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0015852 ngày 19/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Long Biên*
- *Chi cục THADS quận Long Biên*
- *UBND phường Long Biên*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án; VP.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm Phán

TRẦN TỰ HIẾU